

Bản án số: **29/2022/HS-ST**
Ngày: 21 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Lệ và bà Vũ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên – Thư ký viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

LÒ VĂN L – Sinh năm 1990.

Nơi sinh: Xã NT, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản NV, xã NT, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Lò Văn Th, sinh năm 1966 và bà Lò Thị Kh, sinh năm 1968.

Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Có vợ là chị Vàng Thị B, sinh năm 1994; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 04/2018/QĐ-TA ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn L, thời hạn 12 tháng. Ngày 14/11/2018, được TAND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu miễn

chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo Quyết định số 46/QĐ-TA1. Ngày 15/11/2018, L đã chấp hành xong quyết định.

Tạm giữ: Từ ngày 27/12/2021 đến ngày 29/12/2021.

Tạm giam: Từ ngày 29/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương.

Người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Phạm Đình Th – Sinh năm 1962.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn L là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27/12/2021, L thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đến thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực bờ sông thuộc khu Hạ, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, L đưa cho người lái xe ôm số tiền 100.000đ và nhờ mua hộ ma túy. Người lái xe ôm này đồng ý cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi mua ma túy cho L. Một lúc sau, người lái xe ôm quay lại đưa cho L gói ma túy rồi điều khiển xe bỏ đi còn L cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ tại đường bờ sông thuộc khu Hạ, thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phối hợp cùng Công an thị trấn Kẻ Sặt phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của L 01 gói giấy bạc kích thước (2 x 1)cm, bên trong có chứa các cục bột màu trắng. L khai nhận đó là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Lò Văn L gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,135g là ma túy, loại

Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định 0,117g Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Heroine là chất ma túy - STT 09, danh mục 1, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Vật chứng của vụ án: 0,117g Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đã được Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang quản lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 04/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L tại phiên tòa xác định hành vi của bị cáo L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố là đúng tuy nhiên đề nghị HĐXX căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ chỉ ở trên mức khởi điểm một lượng nhỏ và bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất 12 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt. Ngoài ra người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 13 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,117g Heroine, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Lò Văn L:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27/12/2021, tại đường bờ sông thuộc khu Hạ, thị trấn Kê Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Lò Văn L đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,135g là ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang phối hợp cùng Công an thị trấn Kê Sặt phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo tàng trữ 0,135g ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng nên đã đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo L là người nghiện chất ma túy, từng được đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, nhận thức được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn tàng trữ nhằm mục đích sử dụng do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định là 0,117g Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành và 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông chở xe ôm và mua ma túy hộ cho bị cáo L, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn L **13 (mười ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,117g Heroine; 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định (được niêm phong trong phong bì thư ghi số 102/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 12/4/2022).

4. Về án phí: Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Lò Văn L.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải